TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28-12-2017
V/v tranh chấp ly hôn giữa
chị D, anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Nguyễn Đức Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dỏn- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 160/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2387/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hiền D, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số 02/273 đường L, phường V, quận C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lã Anh T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Gm Lesznowola Woj Mazowieckie Wolka Kosowska Polna 1A; vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hiền D trình bày: Chị và anh Lã Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn thì bất đồng về tính cách, về quan điểm sống nên giữa hai người thường xuyên xẩy ra cãi vã, hai bên gia đình cũng đã hòa giải nhưng không có kết quả. Nay bản thân chị nhận thấy cuộc sống chung không có hạnh phúc, không có cơ hội đoàn tụ. Để đảm bảo cho cuộc sống riêng, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lã Anh T. Chị và anh Lã Anh T không có con chung, tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin ly hôn và bản tự khai gửi về Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, bị đơn là anh Lã Anh T trình bày: Anh thống nhất với chị Nguyễn Thị Hiền D về quá trình kết hôn, về nguyên nhân dẫn đến ly hôn, về con chung, về tài sản chung. Bản thân anh cũng xét thấy vợ chồng không còn tình cảm không còn khả năng đoàn tụ. Nay chị Nguyễn Thị Hiền D đề nghị Tòa án xem xét giải quyết ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Thị Hiền D anh cũng hoàn toàn đồng ý. Đề nghị Tòa án cho anh chị được ly hôn.

Do anh Lã Anh T hiện tại đang ở nước ngoài và không yêu cầu hòa giải nên căn cứ khoản 2, khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Hiền D có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm như trong đơn xin ly hôn và các bản tự khai. Anh Lã Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

* Về tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến phiên tòa. Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ cho thấy cuộc sống chung của chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T không có hạnh phúc, do bất đồng quan điểm, tính cách. Gia đình hai bên đã can thiệp nhưng không có hiệu quả. Anh chị đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Hiền D được ly hôn anh Lã Anh T. Về con chung và tài sản chung: Anh chị không có nên không phải xem xét. Chị Nguyễn Thị Hiền D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của đương sự xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 23 tháng 01 năm 2015, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp. Anh Lã Anh T hiện đang cư trú ở nước ngoài, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Lã Anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng anh có đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho người nhà nhận văn bản tố tụng của Tòa án cho anh. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lã Anh T.

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T đều khai thống nhất sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, do bất đồng về tính cách, về quan điểm sống nên giữa hai người thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả.

Tại đơn đề nghị cũng như biên bản lấy lời khai của đại diện gia đình hai bên đều xác nhận sau kết hôn cuộc sống vợ chồng giữa anh T và chị D không có hạnh phúc, hai bên không chung sống cùng nhau.

Như vậy, lời khai của chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T thống nhất với lời khai của đại diện hai bên gia đình. Có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hiền D, anh Lã Anh T đã thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy việc chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng. Cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin ly hôn c ủa chị Nguyễn Thị Hiền D, anh Lã Anh T.

[4] Về nuôi con và chia tài sản: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T thì anh chị không có con chung, không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và chi phí tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Hiền D là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Hiền D tự nguyện chịu chi phí tố tụng, nên chấp nhận sự tự nguyện của chị D.

[6] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hiền D được ly hôn với anh Lã Anh T.

2. Về nuôi con và chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Hiền D và anh Lã Anh T không có con chung, không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

Chị Nguyễn Thị Hiền D phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010503 ngày 30 tháng 10 năm 2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị D đã nộp đủ.

Chị Nguyễn Thị Hiền D đã nộp đủ các chi phí tố tụng khác.

4. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị Hiền D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lã Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trần Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Biên **Nguyễn Đức Mạnh** **Trần Thu Hương**